

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/DS-ST
Ngày 29-9-2022
V/v tranh chấp tiền hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiên

Ông Đỗ Trọng Nghĩa

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiên, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 79/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1977 (có mặt).

Cư trú tại: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Tạ Huy H, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Bà Nguyễn Hồng N, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: ấp B, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị P trình bày:

Từ năm 2019 đến nay chị có mở hụi nhằm mục đích hùn vốn phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương, vợ chồng ông H, bà N có tham gia chơi hụi do chị làm chủ, cụ thể như sau:

Hụi 500.000 đồng, mở ngày 30 tháng 9 năm 2019 âm lịch gồm 50 chân hụi mỗi tháng khai 2 lần, vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Ông H, bà N tham gia

chơi 01 chân hụi đã đóng được hai lần đã hốt vào ngày 30 tháng 10 năm 2019 âm lịch. Sau đó ông H, bà N đã đóng hụi chết được 38 lần thì ngưng đóng hụi chết. Đến nay hụi đã mãn vào ngày 15 tháng 10 năm 2021 âm lịch, ông H, bà N còn nợ 12 kỳ với số tiền 6.000.000 đồng.

Hụi 500.000 đồng, mở ngày 30 tháng 01 năm 2020 âm lịch gồm 50 chân hụi mỗi tháng khai 2 lần, vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Ông H, bà N tham gia chơi 01 chân hụi đã đóng được bốn lần đã hốt vào ngày 15 tháng 3 năm 2020 âm lịch. Sau đó ông H, bà N đã đóng hụi chết được 32 lần thì ngưng đóng hụi chết. Đến nay hụi đã mãn vào ngày 30 tháng 01 năm 2022 âm lịch, ông H, bà N còn nợ 18 kỳ với số tiền 9.000.000 đồng.

Hụi 1.000.000 đồng, mở ngày 30 tháng 8 năm 2020 âm lịch gồm 46 chân hụi mỗi tháng khai 2 lần, vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Ông H, bà N tham gia chơi 01 chân hụi đã đóng được hai lần đã hốt vào ngày 30 tháng 9 năm 2020 âm lịch. Sau đó ông H, bà N đã đóng hụi chết được 16 lần thì ngưng đóng hụi chết. Tính đến ngày 30/6/2022 âm lịch vợ chồng ông H cần phải đóng 26 kỳ với số tiền 26.000.000. Đến nay hụi đã mãn vào ngày 15 tháng 8 năm 2022 âm lịch, ông H, bà N phải đóng thêm 5 kỳ với số tiền 5.000.000 đồng.

Hụi 200.000 đồng, mở ngày 15 tháng 11 năm 2019 âm lịch gồm 50 chân hụi mỗi tháng khai 2 lần, vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Ông H, bà N tham gia chơi 01 chân hụi đã đóng được 13 lần đã hốt vào ngày 15 tháng 5 năm 2020 âm lịch. Sau đó ông H, bà N đã đóng hụi chết được 35 lần thì ngưng đóng hụi chết. Đến nay hụi đã mãn vào ngày 30 tháng 11 năm 2021 âm lịch, ông H, bà N còn nợ 15 kỳ với số tiền 3.000.000 đồng.

Hụi 200.000 đồng, mở ngày 30 tháng 9 năm 2020 âm lịch gồm 42 chân hụi mỗi tháng khai 2 lần, vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Ông H, bà N tham gia chơi 01 chân hụi đã đóng được 02 lần đã hốt vào ngày 30 tháng 10 năm 2020 âm lịch. Sau đó ông H, bà N đã đóng hụi chết được 13 lần thì ngưng đóng hụi chết. Tính đến ngày 30/5/2022 vợ chồng H nợ hụi chết 27 chân chết với số tiền 5.400.000 đồng. Hụi đã mãn vào ngày 15 tháng 6 năm 2022 âm lịch, ông H, bà N còn nợ 01 kỳ với số tiền 200.000 đồng.

Ngày 05/5/2022 âm lịch ông H và bà N còn nợ hụi với số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền hụi ông H, bà N còn nợ là 50.400.000 đồng. Bà còn nợ ông H, bà N 02 chân hụi sống là 16.200.000 đối trừ thì nay yêu cầu vợ chồng ông H thanh toán 34.200.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Tạ Huy H và bà Nguyễn Hồng N đã được Tòa án tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Đối với hội 1.000.000 đồng, mở ngày 30 tháng 8 năm 2020 âm lịch gồm 46 chân hội. Đến nay hội đã mãn vào ngày 15 tháng 8 năm 2022 âm lịch, ông H, bà N phải đóng thêm 4 kỳ với số tiền 4.000.000 đồng chứ không phải 5 kỳ như đơn khởi kiện bà trình bày. Tổng số tiền bà P yêu cầu vợ chồng bà N thanh toán là 33.200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị P khởi kiện ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N về tranh chấp tiền hội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N cùng cư trú tại: Ấp B, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông H và bà N.

[2] Về nội dung: Từ năm 2019 âm lịch việc bà Nguyễn Thị P có cho ông Tạ Huy H và bà Nguyễn Hồng N tham gia chơi hội là thực tế có xảy ra. Theo thỏa thuận chị P làm chủ hội có trách nhiệm khai hội, gom hội và giao hội cho hội viên theo từng kỳ như đã thỏa thuận và được hưởng tiền huê hồng của mỗi kỳ khai hội. Chị P xác định sau khi chơi hội đến nay ông H và bà N tham gia nhiều chân hội với loại hội 500.000 đồng; 200.000 đồng; 1.000.000 đồng. ông H và bà N đã hót 05 chân hội nêu trên, mỗi lần giao tiền hội đều có lập biên bản nhận tiền và hiện tại các dây hội đã mãn nhưng ông H, bà N chưa đóng hội hết đầy đủ cho chị P và sau khi đối trừ với 02 chân hội sống thì vợ chồng ông H còn nợ với số tiền 33.200.000 đồng. Ông H, bà N đã được thông báo về việc thụ lý vụ án và đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng ông bà vẫn không có ý kiến phản hồi về yêu cầu thanh toán nợ của bà P nên mặc nhiên ông H, bà N thừa nhận còn nợ bà P số tiền hội 33.200.000 đồng. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị P, buộc ông Tạ Huy H và bà Nguyễn Hồng N phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị P số tiền 33.200.000 đồng.

[3] Kể từ khi bà Nguyễn Thị P có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N chậm trả khoản tiền trên cho bà P, thì ông H, bà N còn phải chịu

thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 33.200.000 đồng x 5% = 1.660.000 đồng. Bà Nguyễn Thị P đã dự nộp số tiền 855.000 đồng theo biên lai thu số 0020110 ngày 06/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến, bà P được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 471; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P. Buộc ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà P số tiền 33.200.000 đồng (Ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bà Nguyễn Thị P có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N chậm trả khoản tiền trên cho bà P, thì ông H, bà N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

Ông Tạ Huy H, bà Nguyễn Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.660.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị P đã dự nộp số tiền 855.000 đồng theo biên lai thu số 0020110 ngày 06/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến, bà P được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương